

# NÂNG CAO NĂNG LỰC QUẢN TRỊ CỦA CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ THEO MÔ HÌNH CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG HAI CẤP

★ TS NGUYỄN VĂN QUANG

Học viện Chính trị khu vực III

- **Tóm tắt:** Bài viết tập trung vào phân tích các nội dung về nâng cao năng lực quản trị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trong bối cảnh chuyển đổi sang mô hình chính quyền địa phương hai cấp (tỉnh - xã) ở Việt Nam dựa trên phân tích cơ sở lý luận về năng lực quản trị; các yếu tố ảnh hưởng. Trên cơ sở đó, bài viết đánh giá thực trạng, nhận diện những thách thức chính và đề xuất một số giải pháp đồng bộ nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.
- **Từ khóa:** năng lực quản trị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; chính quyền địa phương hai cấp.

## Enhancing the governance capacity of chairpersons of commune-level people's committees under the two-level local government model

- **Abstract:** The article focuses on analyzing measures to enhance the governance capacity of chairpersons of commune-level people's committees in the context of Vietnam's transition to a two-level local government model (province - commune), based on an examination of the theoretical foundations of governance capacity and influencing factors. On that basis, the article assesses the current situation, identifies key challenges, and proposes synchronized solutions to improve the effectiveness and efficiency of the governance capacity of chairpersons of commune-level people's committees.
- **Keywords:** governance capacity; chairpersons of commune-level people's committees; two-level local government.

### 1. Mở đầu

Việt Nam đang trong quá trình đẩy mạnh đổi mới hệ thống chính trị và cải cách hành chính toàn diện, mà một trong những bước đi đáng

chú ý chính là việc chuyển mô hình tổ chức chính quyền địa phương từ ba cấp (tỉnh - huyện - xã) sang chính quyền địa phương hai cấp (tỉnh - xã). Mục tiêu của cải cách này nhằm tinh gọn

bộ máy, tăng hiệu lực, hiệu quả quản trị, đồng thời nâng cao khả năng phục vụ người dân tại cấp cơ sở. Đặc biệt, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 (sửa đổi, bổ sung, có hiệu lực từ ngày 01-7-2025) đã thể chế hóa yêu cầu cải cách bằng cách phân định rõ thẩm quyền và nhiệm vụ giữa các cấp chính quyền, đồng thời đề cao mô hình chính quyền địa phương hai cấp, với cấp xã trở thành đầu mối thực thi chính sách trực tiếp, tinh gọn và ứng dụng mạnh mẽ chuyển đổi số.

Trong bối cảnh đó, cấp xã ngày càng được trao thêm thẩm quyền và trách nhiệm: từ xử lý hồ sơ xây dựng nhỏ, xác nhận đất đai, giải quyết khiếu nại, đấu giá đất đến quản lý ngân sách và dự án nhỏ, qua đó nâng cao tính chủ động và khả năng đáp ứng nhu cầu người dân. Mô hình chính quyền hai cấp không chỉ rút ngắn tuyến trung gian hành chính mà còn đề cao yếu tố minh bạch và giải trình. Mọi hoạt động của Ủy ban nhân dân cấp xã sẽ phải rõ ràng hơn, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và minh bạch với người dân. Sự thay đổi này dẫn đến yêu cầu cấp thiết là nâng cao hiệu lực và hiệu quả quản trị ở cấp xã. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã giờ đây không chỉ là người điều hành bộ máy hành chính tại địa phương mà còn là đi đầu trong thực thi nhiệm vụ pháp lý - hành chính và phục vụ người dân (nhiều chức năng, nhiệm vụ trước đây được chuyển giao từ cấp huyện, tỉnh xuống cấp xã).

Trong mô hình mới, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã “lãnh đạo và chịu trách nhiệm về hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước, bảo đảm tính thống nhất, thông suốt của nền hành chính; về thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn; quyết định tạm đình chỉ công tác đối với Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp mình và cán bộ lãnh đạo, quản lý do mình quản

lý, điều hành” (Điều 23 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025). Vai trò này càng được tăng cường hơn nữa khi cấp xã trở thành đầu mối chính trong giải pháp “chính quyền phục vụ và chịu trách nhiệm”, thay cho mô hình “chính quyền quản lý” truyền thống.

## 2. Nội dung

### 2.1. Cơ sở lý luận về năng lực quản trị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

Khái niệm “năng lực quản trị” được tiếp cận khác nhau trong nghiên cứu quản lý công và khoa học chính trị, song tựu trung đều nhấn mạnh đến khả năng của chủ thể lãnh đạo trong việc định hướng, tổ chức, điều hành và kiểm soát hoạt động quản lý xã hội. Grindle (1997) nhấn mạnh: “năng lực quản trị gắn với năng lực của chính quyền trong hoạch định và thực thi chính sách công một cách hiệu quả, công bằng và bền vững”<sup>(1)</sup>. Theo Morgan (2006), “năng lực quản trị (governance capacity) được hiểu là khả năng của bộ máy công quyền trong việc thiết lập định hướng, huy động nguồn lực và phối hợp hành động để đạt được mục tiêu phát triển”<sup>(2)</sup>. Ở Việt Nam, “năng lực quản trị của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý ở cơ sở bao gồm khả năng lãnh đạo, tổ chức, điều hành và kiểm tra, giám sát nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị và phát triển địa phương”<sup>(3)</sup>.

Đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước tại cấp xã, năng lực quản trị được cụ thể hóa trên một số phương diện:

(1) *Năng lực lãnh đạo, điều hành*: là “khả năng” đề ra định hướng, ra quyết định kịp thời, tổ chức bộ máy và dẫn dắt đội ngũ công chức, viên chức, cán bộ cấp xã trong thực thi nhiệm vụ. Đây là yếu tố cốt lõi bảo đảm cho bộ máy hành chính cấp xã hoạt động nhịp nhàng, hiệu quả và tuân thủ pháp luật.

(2) *Năng lực quản lý nguồn lực*: bao gồm nhân lực, tài chính, đất đai và thông tin, đây được coi là tiêu chí quan trọng phản ánh hiệu quả quản trị. Tại khoản 5 Điều 23 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 quy định: “Chủ tịch UBND cấp xã phải có khả năng sử dụng hợp lý và minh bạch các nguồn lực, đặc biệt là quản lý đất đai, ngân sách địa phương và nhân lực hành chính, bởi đây là những lĩnh vực dễ phát sinh khiếu kiện và xung đột lợi ích”.

(3) *Khả năng hoạch định và tổ chức thực hiện chính sách công*: “năng lực hoạch định chính sách ở cấp cơ sở đòi hỏi sự gắn kết giữa mục tiêu chung của quốc gia và điều kiện cụ thể của địa phương, đồng thời đòi hỏi sự tham gia của người dân trong quá trình ra quyết định”<sup>(4)</sup>. Với vai trò là người trực tiếp điều hành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phải biết cụ thể hóa đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước thành các chương trình, kế hoạch hành động khả thi tại địa bàn.

(4) *Ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng chuyển đổi số và quản trị số*: năng lực quản trị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã không thể tách rời khả năng ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý, điều hành. Tổ chức OECD cho rằng: “năng lực số của lãnh đạo chính quyền địa phương bao gồm khả năng sử dụng dữ liệu, nền tảng công nghệ và công cụ số nhằm nâng cao hiệu quả phục vụ người dân, đồng thời thúc đẩy tính minh bạch và trách nhiệm giải trình”<sup>(5)</sup>. Tại Việt Nam, Bộ Thông tin và Truyền thông (nay là Bộ Khoa học và Công nghệ) cũng đã xác định rõ mục tiêu xây dựng chính quyền số cấp xã, trong đó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã giữ vai trò trung tâm trong tổ chức triển khai, bảo đảm tính liên thông và an toàn dữ liệu<sup>(6)</sup>.

Như vậy, năng lực quản trị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã là khái niệm đa chiều, vừa gắn với năng lực lãnh đạo, điều hành, quản lý nguồn lực, hoạch định và tổ chức chính sách, vừa gắn với khả năng thích ứng trong môi trường quản trị số. Đây là những tiêu chí quan trọng để đánh giá hiệu quả hoạt động của chính quyền cấp xã trong mô hình chính quyền địa phương hai cấp hiện nay.

## **2.2. Các yếu tố ảnh hưởng đến năng lực quản trị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trong bối cảnh hiện nay**

Năng lực quản trị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã không chỉ là kết quả từ phẩm chất và kỹ năng cá nhân mà còn chịu ảnh hưởng trực tiếp từ nhiều yếu tố khách quan và chủ quan.

### *Thứ nhất, hệ thống thể chế, pháp luật*

Đây là yếu tố nền tảng quy định phạm vi thẩm quyền, trách nhiệm cũng như cơ chế điều hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã. “Khung pháp luật rõ ràng và nhất quán có vai trò quyết định trong việc nâng cao hiệu lực quản trị, bởi nó giúp các cơ quan công quyền thực thi nhiệm vụ một cách minh bạch, giảm xung đột thẩm quyền và hạn chế tình trạng chồng chéo trong quá trình ra quyết định”<sup>(7)</sup>. Theo World Bank (2017), “chất lượng thể chế và pháp quyền là yếu tố quyết định đến hiệu quả quản trị công, đặc biệt ở các nước đang phát triển, nơi mà cải cách hành chính thường gặp nhiều trở ngại”<sup>(8)</sup>.

### *Thứ hai, trình độ, phẩm chất và kỹ năng*

Các yếu tố này đóng vai trò then chốt trong nâng cao hiệu quả quản trị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã cần có kiến thức toàn diện về pháp luật, quản lý hành chính, quản trị tài chính công, đồng thời có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và kỹ năng lãnh đạo, giao tiếp với người dân, doanh nghiệp. Theo Grindle (1997), “năng lực và

phẩm chất của người đứng đầu chính quyền địa phương có thể tạo nên sự khác biệt rõ rệt trong hiệu quả thực thi chính sách, ngay cả trong điều kiện thể chế tương tự<sup>(9)</sup>.

“Sau công cuộc sắp xếp, tinh gọn bộ máy từ chính quyền địa phương ba cấp sang chính quyền địa phương hai cấp, khối lượng công việc được thực hiện ở cấp xã, phường, đặc khu rất lớn, với cường độ cao. Ngoài việc đội ngũ cán bộ, công chức phải có trình độ, chuyên môn và nghiệp vụ giỏi, một đòi hỏi tất yếu khách quan là đội ngũ cán bộ phải có tinh thần thái độ làm việc trách nhiệm rất cao mới đủ sức hoàn thành nhiệm vụ. Tinh thần trách nhiệm là điều mà mỗi người cán bộ cần phải có khi làm bất kỳ công việc gì; trách nhiệm giúp đội ngũ cán bộ làm công việc đó với sự nỗ lực và cố gắng hết mình thay vì chỉ hời hợt cho qua”<sup>(10)</sup>.

Bên cạnh đó, sau sáp nhập, đội ngũ Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nói riêng, cán bộ, công chức cấp xã nói chung trước yêu cầu cao hơn về quản trị đã bộc lộ một số hạn chế về năng lực, nhất là năng lực số để đáp ứng với sự chuyển đổi công việc và vận hành mô hình chính quyền địa phương mới, tình trạng “năng lực và trình độ khoa học - công nghệ của đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã còn hạn chế trong khi khối lượng thủ tục hành chính phải giải quyết ở cấp xã rất lớn, số lượng người dân có nhu cầu thực hiện các thủ tục hành chính tăng cao”<sup>(11)</sup>.

*Thứ ba, bộ máy công vụ và môi trường hành chính cấp xã*

Đây là yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả quản trị. Bộ máy hành chính cấp xã là nơi triển khai các dịch vụ công cơ bản, như: đăng ký hộ tịch, đất đai, chứng thực, quản lý trật tự xã hội... Một bộ máy tinh gọn, chuyên nghiệp cùng đội ngũ công chức có năng lực sẽ hỗ trợ đắc lực cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

trong tổ chức và thực thi công vụ. Ngược lại, “tình trạng công kênh, thiếu nhân sự chất lượng cao, hay môi trường làm việc quan liêu, thủ tục rườm rà có thể cản trở năng lực điều hành của người đứng đầu”<sup>(12)</sup>. Cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2030 đã đặt ra yêu cầu: “xây dựng nền công vụ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, minh bạch và hiệu quả, coi đây là một trong những điều kiện tiên quyết để nâng cao chất lượng quản trị ở cấp cơ sở”<sup>(13)</sup>.

*Thứ tư, sự tham gia của người dân, các tổ chức xã hội và doanh nghiệp*

Đây cũng là yếu tố quan trọng góp phần nâng cao năng lực quản trị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã. “Quản trị hiện đại nhấn mạnh đến tính minh bạch, trách nhiệm giải trình và sự đồng thuận xã hội, trong đó sự tham gia của người dân vừa là mục tiêu, vừa là động lực của quản trị công”<sup>(14)</sup>. Khi người dân, tổ chức xã hội và doanh nghiệp được tạo điều kiện tham gia vào quá trình hoạch định và giám sát chính sách thì hiệu quả đạt được và tính chính danh của chính quyền sẽ được củng cố. Ở cấp xã, sự tham gia này có thể thể hiện qua hoạt động phản biện, giám sát cộng đồng, hay thông qua các cơ chế đối thoại định kỳ giữa chính quyền và nhân dân. Thực tiễn tại nhiều địa phương ở Việt Nam cho thấy, “nơi nào Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phát huy tốt vai trò của nhân dân và các tổ chức xã hội, nơi đó hiệu quả quản trị được nâng cao rõ rệt, giảm thiểu xung đột và tăng cường sự đồng thuận”<sup>(15)</sup>.

**2.3. Một số vấn đề đặt ra đối với năng lực quản trị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trong mô hình chính quyền địa phương hai cấp hiện nay**

Trong quá trình chuyển sang mô hình chính quyền địa phương hai cấp, năng lực quản trị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đang chịu sự

tác động mạnh mẽ của cả điều kiện thể chế mới, khối lượng nhiệm vụ được giao thêm và năng lực nội tại của đội ngũ; nhìn tổng thể, có thể nhận diện rõ *ba nhóm vấn đề chính*:

*Thứ nhất, về mặt thể chế và khung pháp lý*

Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 cùng các văn bản hướng dẫn đã mở rộng thẩm quyền và trách nhiệm cho cấp xã, khiến vị trí Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trở nên quan trọng hơn nhưng cũng phức tạp hơn về mặt quản lý tổng thể và trách nhiệm giải trình; điều này tạo tiền đề cho việc yêu cầu nâng cao năng lực quản trị và đòi hỏi thời gian để thể chế, quy trình và hướng dẫn chuyên môn được hoàn thiện đồng bộ (Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025).

Tổng hợp nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân cấp xã tại 28 nghị định về phân cấp phân quyền khi tổ chức chính quyền địa phương hai cấp, quy mô và nội dung công việc thực tế cho thấy sẽ có 1.065 nhiệm vụ, thẩm quyền của cấp huyện được chuyển giao cho cấp xã mới thực hiện. Bên cạnh đó, các nhiệm vụ mới theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025<sup>(16)</sup> từ cấp huyện trước đây được chuyển giao xuống cấp xã (gồm cả quản lý đất đai, một số thủ tục xã hội, chi trả trợ cấp, quản lý dự án nhỏ...) khiến áp lực công việc và yêu cầu về đa năng, đa nhiệm của người đứng đầu tăng mạnh. Đây là một thay đổi mang tính bước ngoặt, bởi nhiều nhiệm vụ trước đây có tính kỹ thuật cao và yêu cầu phối hợp liên ngành chặt chẽ, nếu không có sự chuẩn bị nguồn lực hợp lý (biên chế, cán bộ chuyên môn, quy trình chuyên nghiệp) thì hiệu lực, hiệu quả triển khai sẽ khó đạt yêu cầu.

*Thứ hai, nguồn lực con người*

Mặc dù thời gian gần đây, Bộ Nội vụ và các địa phương đã xác định rõ yêu cầu ưu tiên lựa

chọn, điều động và bồi dưỡng cán bộ cấp xã có “năng lực lãnh đạo, kinh nghiệm quản lý, tư duy đổi mới” (kèm theo tăng cường, điều động, bổ sung cán bộ từ cấp tỉnh xuống khi cần), song năng lực giữa các địa phương hiện nay vẫn chưa có sự đồng đều. Nhiều Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã được bổ nhiệm từ những vị trí không gắn với công tác quản lý, điều hành ở cấp xã nên thiếu kinh nghiệm trong việc đáp ứng khối lượng nhiệm vụ ngày càng mở rộng, hoặc chưa được trang bị đầy đủ kỹ năng, chuyên môn như, quản lý ngân sách, quản lý đất đai, điều hành dự án hay kỹ năng số.

*Thứ ba, năng lực số của đội ngũ Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã*

Thực tế cho thấy, năng lực số và khả năng ứng dụng công nghệ của đội ngũ Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, đặc biệt tại các vùng nông thôn, miền núi, vẫn là một “điểm nghẽn” trong nâng cao năng lực đội ngũ. Báo cáo của Ngân hàng Thế giới (2020) về kinh tế số Việt Nam đã chỉ rõ thực trạng này: “Trong khi các đô thị lớn và vùng kinh tế trọng điểm được hưởng lợi từ mạng lưới Internet băng rộng cố định chất lượng cao và dịch vụ di động 4G/5G phủ sóng dày đặc, nhiều xã, đặc biệt tại vùng sâu, vùng xa, vẫn phụ thuộc chủ yếu vào kết nối di động với băng thông thấp và không ổn định”<sup>(17)</sup>.

Tình trạng hạ tầng chưa đồng bộ không chỉ làm gián đoạn quá trình làm việc trực tuyến mà còn hạn chế khả năng triển khai các nền tảng dịch vụ công trực tuyến mức độ cao, vốn đòi hỏi đường truyền ổn định và tốc độ cao. Do đó, ngay cả khi lãnh đạo cấp xã có ý thức học tập và được đào tạo cơ bản, họ vẫn bị cản trở bởi một môi trường kỹ thuật chưa đáp ứng được nhu cầu nâng cao trình độ. Điều này không đơn thuần là vấn đề kỹ năng cá nhân mà phản ánh một “khoảng cách số thể chế”

phức tạp, được cấu thành từ sự tương tác bởi ba yếu tố chính: hạn chế về hạ tầng kỹ thuật số, thiếu hụt nguồn nhân lực số có kỹ năng chuyên sâu và sự chậm trễ trong chuyển đổi văn hóa tổ chức và quy trình làm việc. Trong bối cảnh chung đó, mặc dù các chỉ tiêu quốc gia như tỷ lệ xử lý hồ sơ trực tuyến và tích hợp dữ liệu ngành được đẩy mạnh, quá trình triển khai trên thực tế lại chỉ ra sự chênh lệch mang tính hệ thống giữa các địa phương, thậm chí giữa các xã trong cùng một tỉnh, từ đó tác động tiêu cực đến hiệu lực quản trị công tại cấp xã.

#### **2.4. Một số giải pháp nhằm nâng cao năng lực quản trị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trong bối cảnh mới**

*Một là, hoàn thiện thể chế, pháp luật*

Trong bối cảnh chính quyền địa phương hai cấp đã đi vào vận hành, việc phân cấp, phân quyền rõ ràng giữa các cấp chính quyền là điều kiện tiên quyết để bảo đảm tính thống nhất nhưng vẫn phát huy tính chủ động, sáng tạo ở cấp xã. Đặc biệt, cần xác định rõ hơn trách nhiệm, thẩm quyền và phạm vi điều hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, từ đó tránh tình trạng chồng chéo hoặc buông lỏng trong quản lý. Đây cũng là cơ sở để xây dựng một hành lang pháp lý minh bạch, tạo điều kiện cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã phát huy năng lực lãnh đạo, điều hành một cách hiệu quả.

*Hai là, đổi mới công tác cán bộ*

Việc nâng cao chất lượng tuyển chọn, bổ nhiệm và quy hoạch cán bộ cần được gắn với tiêu chuẩn năng lực thực tiễn, thay vì chỉ dựa trên bằng cấp, thâm niên. Đồng thời, cơ chế đánh giá cán bộ cần dựa vào kết quả đầu ra, thể hiện qua hiệu quả công việc và mức độ hài lòng của người dân. Cùng với đó, việc luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên, liên tục sẽ

góp phần nâng cao khả năng lập kế hoạch, kỹ năng quản trị và khả năng thích ứng của đội ngũ lãnh đạo cấp xã.

*Ba là, phát triển kỹ năng quản trị hiện đại*

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã không chỉ cần có năng lực hoạch định chiến lược, tổ chức điều hành hiệu quả, mà còn phải thành thạo kỹ năng quản trị nhân sự, quản lý tài chính công theo hướng minh bạch và trách nhiệm giải trình. Bên cạnh đó, kỹ năng truyền thông chính sách, đối thoại và lắng nghe người dân cũng ngày càng quan trọng để củng cố niềm tin và sự đồng thuận xã hội. Đặc biệt, năng lực quản trị số và ứng dụng công nghệ thông tin là yếu tố mới, giúp lãnh đạo cấp xã xử lý công việc nhanh chóng, chính xác và tạo điều kiện cho người dân tiếp cận dịch vụ công thuận lợi hơn.

*Bốn là, bảo đảm điều kiện và môi trường làm việc*

Việc tăng cường nguồn lực tài chính, cơ sở vật chất và phương tiện làm việc hiện đại giúp cho công tác lãnh đạo, điều hành thuận lợi hơn. Cùng với đó, cải cách thủ tục hành chính và số hóa quy trình quản lý sẽ giảm thiểu tình trạng quan liêu, phiền hà, đồng thời nâng cao hiệu suất làm việc của bộ máy hành chính cấp xã. Đây là nền tảng để tạo dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, hiệu quả, khuyến khích sự sáng tạo và đổi mới trong quản trị.

*Năm là, thúc đẩy sự tham gia của người dân và các tổ chức xã hội trong giám sát, phản biện*

Cần thiết lập cơ chế giám sát, phản biện xã hội một cách thực chất, đồng thời tăng cường minh bạch và trách nhiệm giải trình của chính quyền cấp xã. Sự tham gia tích cực của người dân và các tổ chức xã hội không chỉ giúp phát hiện, ngăn chặn sai phạm mà còn là động lực để Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã điều hành

chính quyền theo hướng gần dân, vì dân. Khi người dân được trao quyền giám sát, tham gia và đồng hành cùng chính quyền, hiệu lực và hiệu quả quản trị chắc chắn sẽ được nâng cao rõ rệt.

### 3. Kết luận

Việc nâng cao năng lực quản trị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp là yêu cầu khách quan, cấp thiết nhằm đáp ứng quá trình đổi mới hệ thống chính trị và cải cách hành chính hiện nay. Với vai trò là người đứng đầu cơ quan hành chính cấp xã, gần dân nhất, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã vừa trực tiếp tổ chức điều hành bộ máy, vừa giữ vai trò then chốt trong đưa chính sách vào thực tiễn thực thi chính sách ở xã. Do vậy, việc nâng cao năng lực quản trị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã từ chuyên môn, nghiệp vụ đến kỹ năng tổ chức, ra quyết định sẽ góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp, đồng thời tạo nền tảng cho phát triển quản trị công hiện đại và bền vững ở Việt Nam □

Ngày nhận bài: 13-10-2025.

Ngày bình duyệt: 18-12-2025.

Ngày duyệt đăng: 22-12-2025.

Email tác giả: nvquanghv3@gmail.com

(1) Grindle, M. S: *Getting Good Government: Capacity Building in the Public Sectors of Developing Countries*, Harvard University Press, 1997, pp.35-36.

(2) Morgan, P: *The Concept of Capacity*. European Centre for Development Policy Management, 2006, p.12.

(3) Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh: *Giáo*

*trình Quản lý hành chính nhà nước*, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội, 2018, tr.47.

(7), (8) World Bank: *World Development Report 2017: Governance and the Law*, World Bank Publications, 2017, p.54, 4, 51 - 52.

(4), (12) Peters, B. G: *Advanced Introduction to Public Policy*, Edward Elgar, 2015, pp.21-22, 44-45.

(5), (14) OECD: *Digital Government Review*, OECD Publishing, 2019, p.67, 73.

(6) Bộ Thông tin và Truyền thông: *Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*, Nxb Thông tin và Truyền thông, Hà Nội, 2021, tr.15.

(9) Grindle, M. S: *Getting Good Government: Capacity Building in the Public Sectors of Developing Countries*, Harvard University Press, 1997, pp.3-38.

(10) Xem: Nguyễn Hồng Chinh: *Bồi dưỡng, nâng cao năng lực công tác cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã, phường, đặc khu đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ triển khai vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp hiện nay*, <https://www.tapchicongsan.org.vn/>

(11) Ban Tổ chức Trung ương: *Báo cáo số 428-BC/BTCTW ngày 31-7-2025 về tình hình, kết quả sau 1 tháng triển khai thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp từ ngày 1 đến ngày 31-7-2025*, tr.11.

(13) Bộ Nội vụ: *Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.7.

(15) Nguyễn, V. Q. *Quản trị địa phương và sự tham gia của người dân*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.58.

(16) Bộ Nội vụ: *Công văn số 3308/BNV-CCVC ngày 05-6-2025 về hướng dẫn sắp xếp, bố trí lãnh đạo, quản lý Ủy ban nhân dân cấp xã mới*.

(17) World Bank: *Vietnam Digital Economy: A New Economic Driver for Vietnam*, World Bank, 2020, p.45.